

Số: 06/2024/QĐST-HNGĐ.

T, ngày 30 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2024/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hồng G, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn L, xã S, thị xã T, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Trương Quốc V, sinh năm 1997.

Trú tại: Khu phố K, phường 1, thị xã T, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải ngày 22 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hồng G và anh Trương Quốc V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hồng G và anh Trương Quốc V đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị G nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Trương Yến N, sinh ngày 01/8/2019. Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ chăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có.

- Về án phí: Chị Trần Thị Hồng G tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. (được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0001469, ngày 18/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T), hoàn trả cho chị G 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tx. T;
- THADS tx. T;
- UBND p. T1;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Ngọc Anh